

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Vui

Ông Nguyễn Đình Như

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Điều B (tên gọi khác: D), sinh năm 1984 tại Bình Phước; Nơi cư trú: tổ 3, ấp 2, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: STiêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều Y (đã chết) và bà Thị D; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điều B là người thường xuyên sử dụng ma túy, loại ma túy B thường sử dụng là ma túy đá (methamphetamine), nguồn ma túy B mua từ một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch.

Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp 1, xã A gặp một người đàn ông tên Chín

(không rõ lai lịch) mua 200.000đ ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng và được người này bán cho 01 gói ma túy (dạng túi nylon hàn kín). Sau khi mua được ma túy, B điều khiển xe quay về nhà thì bị Công an xã A kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 324/2021/GĐ-MT kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1145 gam

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 17/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Điều B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm của bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Điều B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng của vụ án cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Điều B là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 18/12/2021, Điều Bình đã đến khu vực ấp 1, xã A gặp đối tượng tên Chín mua 200.000đ ma túy

về sử dụng. Khi B điều khiển xe quay về nhà thì bị lực lượng công an xã A kiểm tra phát hiện và thu giữ gói ma túy do B cầm trong tay. Qua giám định, gói ma túy B cất giữ là loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1145 gam.

Hành vi cất giấu ma túy để sử dụng với trọng lượng 0,1145 gam của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được việc cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 gói ma túy đã có trọng lượng 0,0632 gam methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 93C – 24361 là tài sản hợp pháp của chị Thị G, chị G không biết B mượn để đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho chị Thị G nên không xem xét.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Điều B (tên gọi khác: D), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của

Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều B 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021.

[3]. Vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bao thư được niêm phong bên trong đựng ma túy có trọng lượng 0,0632 gam.

(Vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005830 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

[4]. Án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H
- Công an huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Hải